ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 304 /QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn Chương trình 135 hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất cho các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2014.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-TTg, ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT - UBDT- NN&PTNT- KHĐT - TC-XD, ngày 18/11/2013 của Uỷ ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Công văn số 81/HĐND-KTNS, ngày 10/02/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc nhất trí phân bổ kế hoạch vốn Chương trình 135 năm 2014;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 37/TTr-SKHĐT, ngày 26/02/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết 60.050 triệu đồng (*Sáu mươi tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng)* kế hoạch vốn Chương trình 135 hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất cho các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2014, trong đó: Vốn đầu tư phát triển 44.500 triệu đồng, vốn sự nghiệp 15.550 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Ban Dân tộc tỉnh; Kho bạc Nhà nước tỉnh; các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, $TH_{(2)}$.

Bản điện tử:
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
+ LĐVP;
+ KTN, KT, VX.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Linh

BIỂU TỔNG HỢP

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Dự án 2: Chương trình 135, bao gồm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Huyện	Số xã ĐBKK	Số thôn, bản ĐBKK	Kế hoạch vốn năm 2014				
				Tổng số	*Trong đó:*			
					Vốn đầu tư phát triển (Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng)	Vốn sự nghiệp*		
						Tổng	*Bao gồm:*	
							Hỗ trợ phát triển sản xuất	Duy tu bảo dưỡng công trình
	Tổng số	**36**	**94**	**61.350**	**45.800**	**15.550**	**12.710**	**2.840**
1	Huyện Sơn Động	15	23	21.735	16.260	5.475	4.625	850
2	Huyện Lục Ngạn	12	40	21.120	15.300	5.820	4.420	1.400
3	Huyện Lục Nam	5	14	8.915	6.700	2.215	1.875	340
4	Huyện Yên Thế	4	14	7.530	5.640	1.890	1.640	250
5	Huyện Lạng Giang	0	3	750	600	150	150	
6	Vốn trả nợ các công trình có quyết định phê duyệt quyết toán			1.300	1.300			

Ghi chú: *(*) Ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện phân bổ chi tiết.*

6-Vốn trả nợ các công trình có quyết định phê duyệt quyết toán: Chờ phân bổ chi tiết khi có Quyết định phê duyệt quyết toán.

Huyện Sơn Động

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Chương trình 135: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
	Tổng số		**44 công trình**	**16.260**
	Công trình đã phê duyệt quyết toán		*4 công trình*	*1.210,8*
	Công trình chuyển tiếp		*4 công trình*	*1.200,0*
	Công trình khởi công mới			*13.849,2*
I	**Xã khu vực III**			**11.860**
1	**Xã An Bá**			**660**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*47,8*
1.1	Nhà lớp học 2 phòng Trường Mầm non khu Lái	UBND xã An Bá	2 phòng	47,8
*	*Công trình khởi công mới*			*612,2*
1.2	Nhà Văn hóa thôn Đồng Tàn	UBND xã An Bá	130 m^2	612,2
2	**Xã Vĩnh Khương**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
2.1	Nhà văn hóa thôn Doan	UBND xã Vĩnh Khương	157 m^2	400
2.2	Đường bê tông thôn Đồng Mặn	UBND xã Vĩnh Khương	398 m	400
3	**Xã Chiên Sơn**			**800**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*500*
3.1	Nhà chức năng, hiệu bộ Trường THCS xã Chiên Sơn	UBND xã Chiên Sơn	2 tầng, 10 phòng	500
*	*Công trình khởi công mới*			*300*
3.2	Đường bê tông thôn Chiên	UBND xã Chiên Sơn	322 m	300
4	**Xã Hữu Sản**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
4.1	Cứng hóa kênh thôn Sản 3	UBND xã Hữu Sản	349 m	350
4.2	Đường bê tông thôn Sản 2	UBND xã Hữu Sản	407 m	450
5	**Xã An Lạc**	UBND xã An Lạc		**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
5.1	Đường bê tông thôn Cò Noọc- Nà Trắng	UBND xã An Lạc	821 m	500
5.2	Sửa chữa nhà Nhà Văn hóa thôn Đồng Bây	UBND xã An Lạc		300
6	**Xã Dương Hưu**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
6.1	Đường bê tông thôn Thán	UBND xã Dương Hưu	848 m	800
7	**Xã Vân Sơn**			**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*300*
7.1	Nhà Văn hóa thôn Nà Vàng	UBND xã Vân Sơn	120 m^2	300
*	*Công trình khởi công mới*			*500*
7.2	Cứng hóa kênh mương Nà bây đi Cung kéo	UBND xã Vân Sơn	793m	200
7.3	Nhà văn hóa thôn Khe Dín	UBND xã Vân Sơn	80 m^2	300
8	**Xã Thanh Luận**	UBND xã Thanh Luận		**800**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
8.1	Đường bê tông thôn Gà	UBND xã Thanh Luận	532 m	800
9	**Xã Lệ Viễn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
9.1	Cứng hóa kênh mương thôn Lọ	UBND xã Lệ Viễn	730 m	400
9.2	Cứng hóa kênh mương thôn Nà Phai	UBND xã Lệ Viễn	587 m	400
10	**Xã Tuấn Mậu**			**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*400*
10.1	Công trình điện thôn Thanh Chung	UBND xã Tuấn Mậu		400
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
10.2	Cứng hóa kênh mương thôn Đồng Thông	UBND xã Tuấn Mậu	217 m	200
10.3	Đường bê tông thôn Tân Lập	UBND xã Tuấn Mậu	303 m	200
11	**Xã Cẩm Đàn**	UBND Xã Cẩm Đàn		**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*500*
11.1	Nhà Văn hóa thôn Đồng Bưa	UBND Xã Cẩm Đàn	165 m^2	300
11.2	Nhà Văn Hóa thôn Răng	UBND Xã Cẩm Đàn	145 m^2	200
*	*Công trình khởi công mới*			*300*
11.3	Nhà văn hóa thôn Ao Giang	UBND Xã Cẩm Đàn	194 m^2	300
12	**Xã Giáo Liêm**			**800**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*600*
12.1	Nhà chức năng, hiệu bộ Trường THCS xã Giao Liêm	UBND Xã Giáo Liêm	2 tầng, 10 phòng	600
*	*Công trình khởi công mới*			*200*

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
12.2	Nhà văn hóa thôn Đồng Cún	UBND Xã Giáo Liêm	162 m^2	200
13	**Xã Quế Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
13.1	Nhà văn hóa thôn Khuân Hoàng	UBND Xã Quế Sơn	120 m^2	550
13.2	Cứng hóa kênh Mương thôn Sỏi	UBND Xã Quế Sơn	164 m	250
14	**Xã Phúc Thắng**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
14.1	Các hạng mục phụ trợ Nhà văn hóa xã Phúc Thắng	UBND xã Phúc Thắng	1.500 m^2	800
15	**Xã Thạch Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
15.1	Đường bê tông thôn Đồng Băm	UBND xã Thạch Sơn	265 m	400
15.2	Sân bê tông và tường rào nhà Văn hóa thôn Đồng Băm	UBND xã Thạch Sơn	214m^2	400
II	**Xã khu vực II**			**4.200**
1	**Xã Yên Định**			**600**
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
1.1	Nhà văn hóa thôn Hả	UBND Xã Yên Định	195 m^2	200
1.2	Công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Tiên Lý	UBND Xã Yên Định	927 m2	200
1.3	Đường bê tông thôn Khé Táu	UBND Xã Yên Định	124 m	200
2	**Xã Bồng Am**			**400**
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
2.1	Đường cấp phối đị đồng Năm	UBND Xã Bồng Am	370 m	200
2.2	Sân bê tông + tường rào nhà Văn hóa thôn Nam Bồng	UBND Xã Bồng Am	322 m2	200

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
3	**Xã Long Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
3.1	Đường bê tông thôn Điệu - Thượng	UBND Xã Long Sơn	679 m	800
4	**Xã An Châu**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
4.1	Đường bê tông thôn Phe - Lừa	UBND Xã An Châu	423 m	800
5	**Thị trấn Thanh Sơn**			**800**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*63*
5.1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đồng Giang	UBND TT Thanh Sơn	150 m^2	63
*	*Công trình khởi công mới*			*737*
5.2	Đường cấp phối thôn Nòn	UBND TT Thanh Sơn	278 m	200
5.3	Đường cấp phối thôn Néo	UBND TT Thanh Sơn	200 m	200
5.4	Nhà văn hóa thôn Đồng Thanh	UBND TT Thanh Sơn	190 m^2	337
6	**Xã An Lập**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
6.1	Nhà văn hóa thôn Chao	UBND xã An Lập	270 m^2	400
6.2	Nhà văn hóa thôn Han I	UBND xã An Lập	188 m^2	400
III	**Xã Khu vực I**			**200**
1	**Xã Tuấn Đạo**			**200**
*	*Công trình khởi công mới*			*200*
1.1	Đường cấp phối thôn Tuấn Sơn	UBND xã Tuấn Đạo	219 m	200

Huyện Lạng Giang

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Chương trình 135: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch năm 2014 (triệu đồng)
	Tổng số			**600**
1	**Xã Hương Sơn (xã khu vực II)**			**600**
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
1.1	Đường bê tông thôn Hèo B	UBND xã Hương Sơn	226,5 m	200
1.2	Đường bê tông thôn Đồng Khuôn	UBND xã Hương Sơn	204,4 m	200
1.3	Đường bê tông thôn Cần Cốc	UBND xã Hương Sơn	225 m	200

Huyện Lục Ngạn

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Chương trình 135: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
	Tổng số		**61 công trình**	**15.300**
	Công trình đã phê duyệt quyết toán		*3 công trình*	*1.072,5*
	Công trình chuyển tiếp		*3 công trình*	*956,0*
	Công trình khởi công mới		*55 công trình*	*13.271,5*
I	**Xã khu vực III**			**8.900**
1	**Xã Hộ Đáp**			**800**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*444*
1.1	Nhà ở cho giáo viên và học sinh bán trú Trường THCS xã Hộ Đáp	UBND xã Hộ Đáp	2 tầng, 8 phòng	444
*	*Công trình chuyển tiếp*			*356*
1.2	Nhà chức năng trường Mầm non khu trung tâm xã Hộ Đáp	UBND xã Hộ Đáp	8 phòng	356
2	**Xã Kim Sơn**			**700**
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*120*
2.1	Kênh tưới thôn Tân Lập - Đồng Đèo	UBND huyện Lục Ngạn	1200 m	120
*	*Công trình khởi công mới*			*580*
2.2	Cứng hóa kênh mương thôn Tân Lập - Tân Thành	UBND xã Kim Sơn	970 m	580
3	**Xã Xa Lý**			**800**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình chuyển tiếp*			*400*
3.1	Nhà chức năng trường Mầm non khu chính xã Xa Lý	UBND xã Xa Lý	2 tầng, 7 phòng	400
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*150*
3.2	Trạm bơm và kênh tưới thôn Đồn	UBND huyện Lục Ngạn	500 m	150
*	*Công trình khởi công mới*			*250*
3.3	Sửa chữa công trình nước sinh hoạt tập trung thôn Mòng, thôn Đồn, thôn Đảng	UBND xã Xa Lý		250
4	**Xã Tân Lập**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
4.1	Nhà lớp học Trường tiểu học xã Tân Lập	UBND xã Tân Lập	2 tầng, 6 phòng	800
5	**Xã Tân Sơn**			**500**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*28,5*
5.1	Công trình trạm bơm và kênh tưới thôn Mòng A	UBND xã Tân Sơn	420 m	28,5
*	*Công trình khởi công mới*			*471,5*
5.2	Nhà lớp học và công trình phụ trợ Trường Mầm non xã Tân Sơn	UBND xã Tân Sơn	2 tầng, 4 phòng	471,5
6	**Xã Cấm Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
6.1	Nhà chức năng Trường Mầm non xã Cấm Sơn	UBND xã Cấm Sơn	2 tầng, 5 phòng	800
7	**Xã Sơn Hải**			**800**
*	*Công trình đã phê duyệt quyết toán*			*600*
7.1	Nhà chức năng Trường THCS xã Sơn Hải	UBND xã Sơn Hải	2 tầng, 7 phòng	600
*	*Công trình khởi công mới*			*200*

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
7.2	Nhà lớp học, nhà công vụ giáo viên Trường tiểu học xã Sơn Hải	UBND xã Sơn Hải	1 tầng, 6 phòng	200
8	**Xã Đèo Gia**			**800**
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*140*
8.1	Cải tạo, nâng cấp đập dâng thôn Xạ Nhỏ	UBND huyện Lục Ngạn	21 m	140
*	*Công trình khởi công mới*			*660*
8.2	Nhà lớp học Trường THCS xã Đèo Gia	UBND xã Đèo Gia	2 tầng, 4 phòng	660
9	**Xã Phú Nhuận**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
9.1	Cải tạo, nâng cấp đập Ván A	UBND xã Phú Nhuận		250
9.2	Sửa chữa đập Hố Thùng, thôn Thác Dèo	UBND xã Phú Nhuận		250
9.3	Nhà chức năng Trường THCS xã Phú Nhuận	UBND xã Phú Nhuận	3 phòng	300
10	**Xã Phong Vân**			**800**
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*150*
10.1	Đập dâng nước thôn Chả, đập dâng nước Khuôn võng Cống Lầu	UBND huyện Lục Ngạn	45 m	150
*	*Công trình khởi công mới*			*650*
10.2	Công trình phụ trợ Trường THCS xã Phong Vân	UBND xã Phong Vân		470
10.3	Đường bê tông thôn Niêng	UBND xã Phong Vân	100 m	180
11	**Xã Kiên Lao**			**500**
*	*Công trình khởi công mới*			*500*
11.1	Trạm bơm và mương cứng thôn Cống	UBND xã Kiên Lao	460 m	200
11.2	Trạm Y tế xã Kiên Lao	UBND xã Kiên Lao	2 tầng, 8 phòng	300
12	**Xã Phong Minh**			**800**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình khởi công mới*			*680*
12.1	Nhà lớp học và công trình phụ trợ Trường tiểu học xã Phong Minh	UBND xã Phong Minh	2 phòng	360
12.2	Đường bê tông thôn Cả	UBND xã Phong Minh	200 m	320
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*120*
12.3	Kênh tưới thôn Cả	UBND huyện Lục Ngạn	600 m	120
II	**Xã khu vực II**			**6.400**
1	**Xã Tân Hoa**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
1.1	Đường bê tông xóm Đá	UBND xã Tân Hoa	214 m	200
1.2	Đường bê tông thôn Khuôn Lương	UBND xã Tân Hoa	210 m	200
1.3	Đường bê tông thôn Vặt Ngoài	UBND xã Tân Hoa	216 m	200
1.4	Đường bê tông xóm Cũ	UBND xã Tân Hoa	215 m	200
2	**Xã Kiên Thành**			**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*200*
2.1	Nhà văn hóa thôn Cai Lé	UBND xã Kiên Thành	120 m^2	200
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
2.2	Nhà văn hóa thôn Mùi Đông	UBND xã Kiên Thành	120 m^2	200
2.3	Nhà văn hóa thôn Mùng	UBND xã Kiên Thành	120 m^2	200
2.4	Nhà văn hóa thôn Nguộn	UBND xã Kiên Thành	120 m^2	200
3	**Xã Đồng Cốc**			**600**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*200*
3.1	Công trình phụ trợ Trường Mầm non xã Đồng Cốc	UBND xã Đồng Cốc		200

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình khởi công mới*			*320*
3.2	Đường bê tông thôn Tư Thâm	UBND xã Đồng Cốc	158 m	160
3.3	Đường bê tông thôn Thượng B	UBND xã Đồng Cốc	158 m	160
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*80*
3.4	Cứng hóa kênh tưới thôn Thượng - thôn Tư Thâm	UBND huyện Lục Ngạn	800 m	80
4	**Xã Thanh Hải**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
4.1	Đường bê tông thôn Vàng 2	UBND xã Thanh Hải	160 m	200
4.2	Đường bê tông thôn Khuân Dẽo	UBND xã Thanh Hải	162 m	200
4.3	Đường bê tông thôn Hồ	UBND xã Thanh Hải	158 m	200
4.4	Đường bê tông thôn Khuân Yên	UBND xã Thanh Hải	158 m	200
5	**Xã Giáp Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
5.1	Nhà văn hóa thôn Muối	UBND xã Giáp Sơn	270 m2	200
5.2	Đường bê tông thôn Dọc Mùng	UBND xã Giáp Sơn	170 m	200
5.3	Đường bê tông thôn Vành Dây	UBND xã Giáp Sơn	170 m	200
5.4	Cứng hóa kênh mương thôn Thái Hòa	UBND xã Giáp Sơn	265 m	200
6	**Xã Tân Mộc**			**800**
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*80*
6.1	Cứng hóa kênh mương thôn Tân Giáo	UBND huyện Lục Ngạn	900 m	80
*	*Công trình khởi công mới*			*720*
6.2	Đường bê tông thôn Tân Giáo	UBND xã Tân Mộc	160 m	120
6.3	Đường bê tông thôn Tân Thành	UBND xã Tân Mộc	162 m	200

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
6.4	Đường bê tông thôn Hoa Quảng	UBND xã Tân Mộc	159 m	200
6.5	Đường bê tông thôn Tân Trung	UBND xã Tân Mộc	158 m	200
7	**Xã Phì Điền**			**200**
*	*Công trình khởi công mới*			*200*
7.1	Đường bê tông thôn Chay	UBND xã Phì Điền	250 m	200
8	**Xã Biên Sơn**			**800**
*	*Công trình lồng ghép nguồn vốn với Đề án 13 xã nghèo*			*120*
8.1	Đập dâng và kênh tưới thôn Dọc Song	UBND huyện Lục Ngạn	800 m	120
*	*Công trình khởi công mới*			*680*
8.2	Đường bê tông thôn Quán Cà	UBND xã Biên Sơn	260 m	200
8.3	Đường bê tông thôn Xé Ngoài	UBND xã Biên Sơn	190 m	200
8.4	Đường bê tông thôn Dọc Song	UBND xã Biên Sơn	200 m	80
8.5	Đường bê tông thôn Bấu	UBND xã Biên Sơn	285 m	200
9	**Xã Biển Động**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
9.1	Đường bê tông thôn Khuyên	UBND xã Biển Động	159 m	200
9.2	Đường bê tông thôn Quéo	UBND xã Biển Động	196 m	200
9.3	Đường bê tông thôn Ba Lều	UBND xã Biển Động	196 m	200
9.4	Đường bê tông thôn Thùng Thình	UBND xã Biển Động	218 m	200

Huyện Lục Nam

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Chương trình 135: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
	Tổng số		**26 công trình**	**6.700**
	Công trình đã phê duyệt quyết toán		*1 công trình*	*119,0*
	Công trình chuyển tiếp		*5 công trình*	*1.181,0*
	Công trình khởi công mới		*20 công trình*	*5.400,0*
I	**Xã khu vực III**			**3.880**
1	**Xã Vô Tranh**			**680**
*	*Công trình khởi công mới*			*680*
1.1	Nhà chức năng Trạm Y tế xã Vô Tranh	UBND xã Vô Tranh	2 tầng, 119 m2	450
1.2	Đường bê tông thôn Trại Lán	UBND xã Vô Tranh	280 m	230
2	**Xã Bình Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
2.1	Nhà văn hóa xã Bình Sơn	UBND xã Bình Sơn	DT 420 m^2	600
2.2	Nhà lớp học 3 phòng Trường tiểu học và THCS xã Bình Sơn	UBND xã Bình Sơn	188 m^2	200
3	**Xã Lục Sơn**			**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*400*

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
3.1	Nhà chức năng Trường mầm non khu chính xã Lục Sơn	UBND xã Lục Sơn	5 phòng, 2 tầng	400
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
3.2	Nhà văn hoá thôn Chồi 2	UBND xã Lục Sơn	105 m2	200
3.3	Đường bê tông thôn Đồng Vành 1 - Đồng Vành 2	UBND xã Lục Sơn	420 m	200
4	**Xã Trường Giang**			**800**
*	*Công trình chuyển tiếp*			*200*
4.1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đồng Chè	UBND xã Trường Giang	102 m^2	200
*	*Công trình khởi công mới*			
4.2	Nhà lớp học Trường tiểu học và THCS xã Trường Giang	UBND xã Trường Giang	187 m^2	600
5	**Xã Trường Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
5.1	Đường bê tông từ Đường tỉnh 293 đi Đập Khe Cát	UBND xã Trường Sơn	660 m	550
5.2	Nhà Văn hoá thôn Khe Sâu	UBND xã Trường Sơn	105m^2	250
II	**Xã khu vực II**			**2.800**
1	**Xã Đông Phú**			**600**
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
1.1	Đường bê tông thôn Hố Nứa	UBND xã Đông Phú	183 m	200
1.2	Đường bê tông thôn Cây Đa	UBND xã Đông Phú	191 m	200
1.3	Đường bê tông thôn Trại Va	UBND xã Đông Phú	192 m	200
2	**Xã Tam Dị**			**800**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình đã quyết toán*			*119*
2.1	Đường bê tông thôn Trại Trầm	UBND xã Tam Dị	460 m	119
*	*Công trình chuyển tiếp*			*581*
2.2	Đường bê tông thôn Trại Trầm	UBND xã Tam Dị	450 m	201
2.3	Đường bê tông thôn Hố Giẻ	UBND xã Tam Dị	431 m	180
2.4	Đường bê tông thôn Bãi lời	UBND xã Tam Dị	432 m	200
*	*Công trình khởi công mới*			*100*
2.5	Đường bê tông thôn Hòn Ngọc	UBND xã Tam Dị	448 m	100
3	**Xã Bảo Sơn**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
3.1	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông thôn Đoái	UBND xã Bảo Sơn	287 m	200
3.2	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông thôn Hồ Sơn 1	UBND xã Bảo Sơn	325 m	200
3.3	Cải tạo, nâng cấp đường bê tông thôn Quất Sơn	UBND xã Bảo Sơn	320 m	200
3.4	Nhà văn hóa thôn Đồng Cống	UBND xã Bảo Sơn	150 m^2	200
4	**Xã Nghĩa Phương**			**600**
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
4.1	Đường bê tông thôn Hố Sâu	UBND xã Nghĩa Phương	205 m	200
4.2	Đường bê tông thôn Bãi Ô	UBND xã Nghĩa Phương	207,5 m	200
4.3	Kiên cố hóa kênh tưới nội đồng thôn Cổng Xanh	UBND xã Nghĩa Phương	212 m	200

Huyện Yên Thế

KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2014

Chương trình 135: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng

(Kèm theo Quyết định số 304 /QĐ-UBND, ngày 17 /3/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
	Tổng số		**21 công trình**	**5.640**
	Công trình đã phê duyệt quyết toán			
	Công trình chuyển tiếp			
	Công trình khởi công mới		*21 công trình*	*5.640*
I	**Xã khu vực III**			**2.930**
1	**Xã Đồng Tiến**			**570**
*	*Công trình khởi công mới*			*570*
1.1	Đương bê tông thôn Trại Mới - Đồng An	UBND xã Đồng Tiến	460 m	230
1.2	Đường bê tông và ngầm bản Gốc Bòng	UBND xã Đồng Tiến	156 m	140
1.3	Đường bê tông bản Cây Thị	UBND xã Đồng Tiến	353 m	200
2	**Xã Đồng Hưu**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
2.1	Đường bê tông thôn Trại Tre - Đèo Sặt	UBND xã Đồng Hưu	408 m	400
2.2	Đường bê tông thôn Thái Hà - Trại Vanh	UBND xã Đồng Hưu	532 m	400
3	**Xã Tiến Thắng**			**760**

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
*	*Công trình khởi công mới*			*760*
3.1	Đường nhựa La Thành - Hợp Thắng	UBND xã Tiến Thắng	1781 m	760
4	**Xã Canh Nậu**			**800**
*	*Công trình khởi công mới*			*800*
4.1	Đường bê tông bản Nà Táng - Trại Sông	UBND xã Canh Nậu	1555 m	800
II	**Xã khu vực II**			**2.710**
1	**Xã Đông Sơn**			**400**
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
1.1	Đường bê tông thôn Ao Cạn	UBND xã Đông Sơn	377 m	200
1.2	Đường bê tông bản Hố Dích	UBND xã Đông Sơn	375 m	200
2	**Xã Hồng Kỳ**			**400**
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
2.1	Nhà văn hóa thôn Trại Hồng Nam	UBND xã Hồng Kỳ	210 m2	200
2.2	Đường bê tông thôn Trại Sáu	UBND xã Hồng Kỳ	242 m	200
3	**Xã Đồng Vương**			**710**
*	*Công trình khởi công mới*			*710*
3.1	Nhà văn hóa bản La Lanh	UBND xã Đồng Vương	162 m2	200
3.2	Đường bê tông bản Trại Mía	UBND xã Đồng Vương	419 m	190
3.3	Đường bê tông bản Trại Tre	UBND xã Đồng Vương	292 m	140

STT	Xã/Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quy mô xây dựng	Kế hoạch vốn năm 2014 (triệu đồng)
3.4	Cải tạo, nạo vét đập bản Bình Minh	UBND xã Đồng Vương	6,700 m3	180
4	**Xã Xuân Lương**			**600**
*	*Công trình khởi công mới*			*600*
4.1	Đường bê tông bản Ven	UBND xã Xuân Lương	304 m	200
4.2	Đường bê tông bản Thượng Đồng	UBND xã Xuân Lương	170 m	200
4.3	Đường bê tông và cầu bản Xoan	UBND xã Xuân Lương	17 m	200
5	**Xã Tam Tiến**			**200**
*	*Công trình khởi công mới*			*200*
5.1	Nhà văn hóa bản Núi Bà	UBND xã Tam Tiến	160 m2	200
6	**Xã Tam Hiệp**	UBND xã Tam Hiệp		**400**
*	*Công trình khởi công mới*			*400*
6.1	Đường bê tông bản Hom	UBND xã Tam Hiệp	176 m	200
6.2	Cứng hóa kênh mương nội đồng bản Thép	UBND xã Tam Hiệp	165 m	200